

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST  
Ngày: 12-11-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thành và ông Nguyễn Văn Bạ

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2024, tại trụ sở Nhà văn hóa khu dân cư Bích Động - Tân Tiến, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2024/TLST- HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hoàng L. sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Tổ 13, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tài C và bà Đồng Thị H1; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, thị xã Q, tỉnh B - vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, thị xã Q, tỉnh B - vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Công ty cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng

Ninh; Địa chỉ: Số 10a, đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Q; Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thụy V – Giám đốc Công ty cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng Ninh; Người đại diện theo uỷ quyền của bà Vân: Ông Nguyễn Cảnh Tr – Phó giám đốc Công ty cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, thị xã Q, tỉnh B (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/7/2024, Vũ Hoàng L (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, có giá trị đến ngày 15/4/2032) là lái xe taxi Công ty Cổ phần di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng Ninh, địa chỉ: Số 10A đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Q điều khiển xe ô tô BKS 14E-001.90 chở khách đi từ Quảng Ninh về Hà Nội. Khoảng 11 giờ 47 phút, khi đi đến Km26+900 Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư số 11 N, phường P, thành phố C, tỉnh H (khu vực đông dân cư và có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và chỗ ngoặt nguy hiểm bên trái có hiệu lực), là đoạn đường được trải áp phan tương đối bằng phẳng, có chiều rộng lòng đường là 13,65m, giữa tim đường có vạch kẻ đôi song song nét liền, sơn màu vàng phân chia hai chiều đường, trên mỗi chiều đường được chia làm 2 làn đường bằng vạch sơn màu trắng nét đứt, mật độ phương tiện giao thông bình thường. Lúc này L đang điều khiển xe ở làn đường dành cho xe cơ giới sát tim đường, phía trước cùng làn có 01 xe ô tô. Làn đường bên phải dành cho xe máy, xe thô sơ phía trước có xe mô tô BKS 99V2-2605 do ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1974 (có giấy phép lái xe hạng A1, có giá trị không thời hạn) điều khiển chở phía sau chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 cùng trú tại xã Đ, thị xã Q, tỉnh B (xe của bà Nguyễn Thị Q vợ ông Th). Do buồn ngủ, thiếu chú ý quan sát nên L đã đánh lái sang phải chuyển hướng vào làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ làm đầu xe ô tô BKS 14E-001.90 va chạm với đuôi xe mô tô BKS 99V2-2605 làm ông Th và chị H ngã xuống mặt đường. Sau va chạm đuôi xe mô tô BKS 99V2-2605 gắn chặt vào đầu xe ô tô BKS 14E-001.90 đổ trên mặt đường; cả hai phương tiện đầu quay hướng Bắc Ninh, đuôi xe quay hướng Sao Đỏ. Hậu quả ông Th, chị H bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh; xe ô tô BKS 14E-001.90 bị hư hỏng thiệt hại 13.500.000 đồng; xe mô tô BKS 99V2-2605 bị hư hỏng thiệt hại 1.400.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y Số 299/KLTTCT ngày 14/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương thể hiện: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn Th tại thời điểm giám định là: 06%. Tại bản Kết luận giám định pháp y Số 300/KLTTCT ngày 14/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương

thể hiện: Tỷ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị H tại thời điểm giám định là: 43%.

Ngày 28/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại số 833, 834 đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định lại thương tích đối với Hoàng Văn Th và Nguyễn Thị H.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 6681/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an đối với chị Nguyễn Thị H thể hiện: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 56%. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 6682/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an thể hiện: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn Th tại thời điểm giám định là: 13%.

Tại kết luận giám định chất độc số 456/610-611/24/KLGĐCĐ-PYQG ngày 12/7/2024 kết luận: Mẫu máu Hoàng Văn Th: không tìm thấy cồn và các chất ma túy nêu trên.

Tại biên bản làm việc ngày 07/7/2024 xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Vũ Hoàng L là: 0.000mg/l khí thở (không có nồng độ cồn trong hơi thở) và cũng không tìm thấy các chất ma túy khác (âm tính với thanh thử).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL ngày 02-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Chí Linh, kết luận: Định giá tại thời điểm ngày 02/8/2024 tài sản được yêu cầu định giá như sau:

Đối với xe ô tô BKS 14E-001.90, nhãn hiệu VINFAST VF5, màu sơn xanh, số khung RLNV5JSE9PV009408, SỐ MÁY: VFCAFB235260026, năm sản xuất: 2023. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm định giá là: 13.500.000 đồng (*Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đối với xe mô tô gắn BKS: 99V2-2605, loại xe: Hai bánh; nhãn hiệu: Honda Wave S; màu sơn đen, số khung: RLHJC4312AY156616, số máy: JC43E1410380, năm sản xuất 2010. Tổng giá trị tài sản (tiền thay thế và công tháo lắp, sửa chữa) tại thời điểm định giá là: 1.400.000 đồng (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại cho ông Hoàng Văn Th và chị Nguyễn Thị H. Ông Th và chị H không yêu cầu gì khác và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ và trả lại xe ô tô BKS

14E-001.90, nhãn hiệu VINFAST VF5 cho Công ty CP di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng Ninh và trả lại chiếc xe mô tô BKS: 99V2-2605 cho bà Nguyễn Thị Q. Công ty CP di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Quảng Ninh và bà Nguyễn Thị Q đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Tại cáo trạng số 113/CT-VKS-CL ngày 22-10-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Vũ Hoàng L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 170.000.000đ cho bị hại Hoàng Văn Th và Nguyễn Thị H, số tiền này đã bao gồm tất cả các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo từ 13 đến 17 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 tháng đến 34 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Hoàng L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Trả lại giấy phép lái xe hạng B2 số 220222000743 do Sở giao thông tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 15/4/2022 có giá trị đến ngày 15/4/2032 cho bị cáo Vũ Hoàng L (trả tại phiên tòa). Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Hoàng L tại phiên tòa phù hợp với lời khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 47 phút ngày 07/07/2024, tại Km26+900 Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư số 11 N, phường P, thành phố C, tỉnh H (là khu vực đông dân cư và có biển cảnh báo nguy hiểm). Vũ Hoàng L (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 14E-001.90 hướng Quảng Ninh đi Hà Nội chuyển làn đường không đảm bảo an toàn nên đầu xe ô tô đã va chạm với đuôi xe mô tô BKS 99V2-2605 do ông Hoàng Văn Th (có giấy phép lái xe hạng A1, không thời hạn) điều khiển chở chị Nguyễn Thị H di chuyển cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Th bị tổn thương cơ thể 13%, chị H bị tổn thương cơ thể là 56%; 02 xe ô tô BKS 14E-001.90 xe mô tô BKS 99V2-2605 bị hư hỏng tổng thiệt hại 14.900.000 đồng.

Vũ Hoàng L điều khiển xe ô tô khi đến khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm, chuyển làn đường không đảm bảo an toàn và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 13 Luật giao thông đường bộ và “Tốc độ xe” quy định tại khoản 1, điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định chi tiết tại: khoản 1, khoản 5, Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải hậu quả làm hai người bị thương, tổng tỷ lệ 69%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật Hình sự bảo vệ là “trật tự an toàn giao thông đường bộ” được thực hiện trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi vô ý. Hậu quả ông Th và chị H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 69%. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến Công an thành phố Chí Linh trình báo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã xuất ngũ hoàn thành nghĩa vụ quân sự về địa phương làm ăn. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần phạm tội này ra bị cáo ra luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng

chính sách pháp luật, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Vì vậy cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố Chí Linh tại phiên tòa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Th và chị H xác nhận đã nhận được số tiền 170.000.000đ, số tiền này đã bao gồm tất cả các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Lái xe là nguồn thu nhập duy nhất của bị cáo và gia đình nên xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe hạng B2 số 220222000743 do Sở giao thông tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 15/4/2022 có giá trị đến ngày 15/4/2032 cho bị cáo Vũ Hoàng L.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ và trả lại xe ô tô BKS 14E-001.90, nhãn hiệu VINFAST VF5 cho Công ty CP di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Q và trả lại chiếc xe mô tô BKS: 99V2-2605 cho bà Nguyễn Thị Q. Công ty CP di chuyển xanh và thông minh GSM chi nhánh Q và bà Nguyễn Thị Q đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L 01 năm 01 tháng (một năm một tháng) tạm hoãn chấp hành án treo, thời gian thử thách 02 năm 02 tháng (hai năm hai tháng) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Hoàng L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi

hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trả lại giấy phép lái xe hạng B2 số 220222000743 do Sở giao thông tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 15/4/2022 có giá trị đến ngày 15/4/2032 cho bị cáo Vũ Hoàng L (trả tại phiên tòa).

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Vũ Hoàng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Anh**